

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/ 2025/HS-ST

Ngày 25- 02- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Luyến và ông Đường Ngọc Đại;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Quang T; sinh ngày 15/8/1977; Giới tính: Nam; Địa chỉ: Tổ dân phố Y 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Thư T và con bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010.

- Tiền án: 04

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2015/HSST ngày 18/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; xử phạt Đinh Quang T 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày phạm tội 08/5/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2017. Đinh Quang T chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 03/7/2018 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 01 năm 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày phạm tội 22/01/2018. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2020. Đến ngày 28/8/2024, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự trong vụ án hình sự sơ thẩm

575.000 đồng; tiền bồi thường 11.500.000đ chưa thi hành. Chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HSST ngày 23/12/2020 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày phạm tội 10/9/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2021. Chấp hành xong án phí tháng 5/2022. Chưa được xóa án tích do ngày 05/9/2021 tiếp tục phạm tội.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2021/HSST ngày 15/12/2021 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 02 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày phạm tội 05/9/2021. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2024. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/02/2022. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 04

+ Tại Quyết định số: 821/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đối với Đinh Quang T, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 08/9/2021. Ngày 15/9/2021, UBND phường Xuân Hòa ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường. Chưa được xóa.

+ Tại Quyết định số: 05/QĐ-XPHC ngày 23/4/2024 của Công an phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Quang T, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày vi phạm 30/3/2024. Đã nộp phạt ngày 08/01/2025. Chưa được xóa.

+ Tại Quyết định số: 06/QĐ-XPHC ngày 10/6/2024 của Công an phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Quang T, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày vi phạm 19/5/2024. Đã nộp phạt ngày 08/01/2025. Chưa được xóa.

+ Tại Quyết định số: 133/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp quản lý giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 25/6/2024. Đã chấp hành xong ngày 28/9/2024. Chưa được xóa.

*Về nhân thân của bị cáo:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33 ngày 17/7/1995 của TAND huyện Mê Linh; xử phạt Đinh Quang T 15 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản của công dân” (trị giá tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); đã xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22 ngày 27/5/1997 của TAND huyện Mê Linh; xử phạt Đinh Quang T 18 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản của công dân” (trị giá tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000 đồng), đã xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 148 ngày 26/12/1998 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 02 năm tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản của công dân” (trị giá tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); đã xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59 ngày 19/9/2001 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 42

tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản của công dân” (trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng), đã xóa án tích.

Tại Quyết định số: 940/QĐ-CT ngày 30/6/2006 của Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên), tỉnh Vĩnh Phúc quyết định đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Quang T, thời hạn 24 tháng; ngày 18/7/2008 chấp hành xong; đã được xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23 ngày 15/7/2008 của TAND huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; đã được xóa án tích. Tại Quyết định số: 2162/QĐ-CT ngày 18/8/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên), tỉnh Vĩnh Phúc quyết định đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Quang T, thời hạn 24 tháng. Ngày 09/9/2013 chấp hành xong; đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2024 đến nay, có mặt;

*Bị hại: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2003; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Quốc T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố Y 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt;

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Châu G, SN 2003, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy từ khoảng năm 1998 đến nay chưa bỏ được và muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào sáng ngày 23/8/2024, Đinh Quang T đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu. Khoảng 06 giờ ngày 23/8/2024, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 88L1 – 388.50 đi từ nhà ở của mình và đi loanh quanh khu vực phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên. Khi đi đến sân trước nhà 2, khu tập thể trường Đại học sư phạm Hà Nội 2 thuộc tổ dân phố 2, phường X, thành phố P; T quan sát thấy không có ai bảo vệ, trông coi nên đã dừng lại và quay sẵn đầu xe mô tô hướng ra ngoài để thuận tiện cho việc bỏ chạy khi lấy được tài sản. Sau đó T đi lên tầng 4 của nhà 2, khu tập thể, phát hiện thấy phòng P2.1.4.6 khép cửa, quan sát thấy trong phòng có 01 người (sau khi bị bắt T biết đó là chị Nguyễn Thị Ngọc A) đang ngủ, cạnh đầu giường ngủ có một chiếc va ly bên trên va ly có một chiếc điện thoại di động Iphone 8plus đang sạc pin. Đinh Quang T đẩy cửa đi vào dùng tay trái cầm chiếc điện thoại, tay phải rút dây sạc pin đang cắm vào chiếc điện thoại đó ra, thì chị Ngọc A tỉnh ngủ phát hiện thấy T đang cầm chiếc điện thoại của mình nên hỏi T là “ai đấy?”. Do bị phát hiện, nên T đã cầm chiếc điện thoại đó bỏ chạy ra ngoài thì chị Ngọc A đuổi theo và tri hô là “trộm, mọi người ơi có trộm!”. T vẫn cầm chiếc điện thoại đó bỏ chạy xuống sân. Do sợ bị bắt nên

T không kịp điều khiển xe mô tô của mình, mà cầm chiếc điện thoại trên chạy bộ đến khu tập thể 8T thuộc tổ dân phố 2, phường X, thành phố P ở gần đó và trốn lên tầng 4 rồi tắt nguồn điện thoại, cất giấu chiếc điện thoại vào bể nước của nhà vệ sinh (bể không có nước). Sau đó T đi bộ quay lại sân ký túc xá để lấy xe mô tô BKS: 88L1 – 388.50. Tuy nhiên, khi T quay lại thì thấy chiếc xe trên đã bị khóa bánh xe, không đi được nên T đã đi bộ về nhà. Đến 09 giờ 00 ngày 23/8/2024, chị Nguyễn Thị Ngọc A đã đến Công an phường Xuân Hòa trình báo sự việc. Công an phường Xuân Hòa đã triệu tập T đến làm việc và T đã khai nhận bản thân có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của chị Ngọc A đồng thời chỉ dẫn công an đến nơi cất giấu chiếc điện thoại đó.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ tại bể nước nhà vệ sinh tầng 4 khu tập thể 8T thuộc tổ dân phố 2, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 66 ngày 19/9/2024 của Hội đồng Định giá tài sản kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, 64Gb, màu vàng, số máy MQ8V2LL/A, số sê-ri là FDCW34Q1JCM4, số IMEI là 359500085564389, đã qua sử dụng có giá tại thời điểm ngày 23/8/2024 là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng)”.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc A. Ngày 21/12/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên, chị Ngọc A đã nhận lại và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Thu giữ tại sân nhà tập thể Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2 là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 88L1-388.50.

Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đinh Quốc T, là anh trai T; anh T cho T mượn xe không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 21/12/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T, anh T nhận lại và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSPY ngày 20 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Đinh Quang T về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Quang T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 16/10/2024; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Quang T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố và không có ý kiến tranh luận, khi nói lời sau cùng chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, quan điểm Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận định giá, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện trường, bản ảnh và phù hợp với vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/8/2024, tại khu nhà tập thể Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2 (Thuộc tổ 2 phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc), Đinh Quang T, có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của Nguyễn Thị Ngọc A; trị giá tài sản trộm cắp là 2.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cụ thể Điểm g khoản 2 Điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm .

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm”

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 10/CT - VKSPY ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên nêu của Đinh Quang T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân xấu nhiều lần 09 lần bị Tòa án xét xử và 06 bị xử lý vi phạm hành chính hiện còn 04 tiền án và 04 tiền sự. Bị cáo bị xét xử gần đây nhất là tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2021/HSST ngày 15/12/2021 của TAND thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Đinh Quang T 02 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày phạm tội 05/9/2021. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2024 và nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/02/2022, chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Cho nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này được tính là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cần phải áp dụng hình phạt tù giam như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus, 64Gb, nay không có đề nghị bị cáo phải bồi thường gì khác.

[6] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 88L1-388.50, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đinh Quốc T, (Anh trai bị cáo T). Khi anh T cho T mượn xe mô tô, không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản. Ngày 21/12/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên; anh T đã nhận lại và không có yêu cầu, đề nghị gì.

[7] Qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp;

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Đinh Quang T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16 tháng 10 năm 2024;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- VKSND Vĩnh Phúc;
- VKSND T.P Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan T.H.A dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam C.A tỉnh V.P (phân trại Phúc Yên);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

LUU THỊ THÚY